

**UBND HUYỆN CHIÊM HOÁ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC SNGD**

Số: 1028/HĐTDVC
V/v đề nghị đăng tải danh mục tài
liệu ôn tập thi tuyển viên chức
sự nghiệp giáo dục năm 2019 vòng 1

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chiêm Hoá, ngày 20 tháng 6 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thông huyện.

Thực hiện Văn bản số 1774/UBND-NC ngày 13/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Về việc tiếp tục tổ chức tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019;

Căn cứ Thông báo số 116/TB-UBND ngày 15/6/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa Thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện thi tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019.

Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Chiêm Hóa: Đề nghị quý cơ quan đăng tải danh mục tài liệu ôn tập thi tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Chiêm Hóa năm 2019 vòng 1 (Có danh mục tài liệu ôn tập vòng 1 kèm theo) để thí sinh truy cập khai thác tài liệu ôn tập.

Xin Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, NV; HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Thúc Vinh**



DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP VÒNG 1

Thi tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Chiêm Hóa năm 2019

(Kèm theo Công văn số 1028 HĐTDVC ngày 20/6/2020 của Hội đồng tuyển dụng)

I. PHẦN 1 KIẾN THỨC CHUNG

1. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Luật viên chức số 58/2010/QH12.

3. Luật giáo dục năm 2005 (Luật số 38/2005/QH11); Luật bổ sung một số điều của Luật giáo dục (Luật số 44/2009/QH12).

4. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường hoàn trả của viên chức.

5. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức Nhà giáo.

II. PHẦN 2 NGOẠI NGỮ: TIẾNG ANH

1. Tenses:

- Present Simple (Hiện tại đơn giản)
- Present Continuous (Hiện tại tiếp diễn)
- Present Perfect (Hiện tại hoàn thành)
- Past Simple (Quá khứ đơn giản)
- Future Simple (tương lai đơn giản)

2. Infinitive and Gerund . (Động từ nguyên thể và Danh động từ)

3. Passive Form: (Dạng bị động)

4. Comparison (So sánh)

5. Relative Clause (Mệnh đề quan hệ)

6. Reported Speech (Câu trần thuật)

7. Conditional Sentences , Wish (Câu điều kiện , câu ước)

8. Tag Questions (Câu hỏi láy đuôi)

9. Conjunctions (Các liên từ ; because , although, so , therefore....)

10. Modal Verbs (Động từ khuyết thiếu)

11. Prepositions , Phrasal Verbs (giới từ, cụm động từ)

12. Vocabulary related to People and Places, Jobs , Environment , Education , Sport , Recreation... (Từ vựng liên quan đến chủ đề : con người và nơi chốn , nghề nghiệp , giáo dục , thể thao , giải trí ...)
